

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MƯỜNG NHÉ
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày 25-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG NHÉ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Phong

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Lò Văn Phấn

Ông Thào A Tủa

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Bích Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:

Ông Tòng Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 49/2020/TLST-HS ngày 31/8/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 9 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Bị cáo: Vàng A S (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1989; Tại huyện Th, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Vàng A Ch và bà Ly Thị S; Có vợ là Lầu Thị Th và có 02 người con, con lớn nhất 11 tuổi, con nhỏ nhất 09 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án (ngày 22/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 16 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy); Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2020 đến ngày 16/6/2020, tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay, có mặt.

2. Bị cáo: Lầu Thị Th (Tên gọi khác: Không); Sinh năm 1992; Tại huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi cư trú: Bản N, xã Ch, huyện M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm nương; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lầu A S (đã chết) và

bà Vàng Thị S (đã chết); Có chồng là Vàng A S và có 02 người con, con lớn nhất 11 tuổi, con nhỏ nhất 09 tuổi; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị bắt tạm giữ từ ngày 07/6/2020 đến ngày 16/6/2020, tạm giam từ ngày 16/6/2020 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho các bị cáo:* Ông Pờ Go Loòng – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

- *Người phiên dịch cho bị cáo Lầu Thị Th:* Anh Kháng Quang Vinh, sinh năm 1993.

Trú tại: Trung tâm huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 06/6/2020, sau khi đi làm thuê nhỏ cỏ nương, Lầu Thị Th được trả tiền công là 1.000.000 đồng, Th đi vào khu vực bản Nậm Là, xã Mường Nhé tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Tại đây Th gặp và mua được 04 gói thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Mông (Th không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này) với giá tiền là 1.000.000 đồng. Sau khi mua được thuốc phiện, Th cất giấu vào chiếc ba lô đeo trên người rồi chờ chồng là Vàng A S đến đón về nhà. Khoảng 12 giờ ngày 06/6/2020, Vàng A S đi bộ từ nhà ở bản N, xã Ch để đón Lầu Thị Th, đến 17 giờ cùng ngày S gặp Th và bảo Th đưa ba lô để S đeo giúp. Th đưa ba lô cho S và nói với S là đi làm thuê được 1.000.000 đồng đã dùng mua 04 gói thuốc phiện, đang cất trong ba lô, S nói với Th đi về rồi sử dụng sau. S đeo ba lô và cùng Th đi bộ về nhà, đến khoảng 00 giờ 20 phút ngày 07/6/2020 khi S và Th đang đi bộ trong rừng tại khu vực bản Nậm Là thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Nhé phát hiện bắt quả tang, thu giữ 04 gói thuốc phiện trong chiếc ba lô S đeo trên người. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và đưa Vàng A S, Lầu Thị Th về cơ quan điều tra để là rõ.

Ngày 07/6/2020 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mường Nhé cùng với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và ra quyết định trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 526/GĐ-PC09 ngày 17/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: 04 mẫu chất dẻo màu nâu đen trích ra từ vật chứng thu giữ của Vàng A S, Lầu Thị Th gửi giám định là chất ma túy: Loại thuốc phiện; Khối lượng vật chứng thu giữ của S, Th là 188,1 gam.

Bản cáo trạng số: 48/CT-VKS-MN ngày 29/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé đã truy tố Vàng A S, Lầu Thị Th để xét xử về tội:

Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A S từ 24 đến 30 tháng tù, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51BLHS, đề nghị xử phạt bị cáo Lầu Thị Th từ 18 đến 24 tháng tù; Không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS đối với các bị cáo; Về vật chứng và án phí: Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án là số thuốc phiện còn lại sau giám định và 01 chiếc áo ba lô dùng để cất giấu thuốc phiện của Lầu Thị Th; Về án phí, đề nghị miễn án phí cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với truy tố của Viện kiểm sát về tội danh, điều khoản áp dụng, tình tiết giảm nhẹ, án phí và xử lý vật chứng. Về hình phạt, đề nghị HĐXX xem xét hoàn cảnh, nhân thân của các bị cáo, các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, là đồng bào dân tộc thiểu số, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A S từ 24 đến 28 tháng tù, đề nghị xử phạt bị cáo Lầu Thị Th từ 15 đến 20 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A S, Lầu Thị Th thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, nhất trí với luận cứ bào chữa của luật sư cũng như luận tội của Viện kiểm sát và không có ý kiến bổ sung gì thêm. Các bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do gia đình có hoàn cảnh khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy: Tại phiên tòa các bị cáo khai ngày 06/6/2020 bị cáo Lầu Thị Th mua được 188,1 gam thuốc phiện của một người đàn ông dân tộc Mông, ở khu vực bản Nậm Là, xã Mường Nhé với giá tiền 1.000.000 đồng. Mục đích bị cáo mua thuốc phiện là để hai vợ chồng cùng sử dụng. Sau khi mua được thuốc phiện, bị cáo cất vào ba lô và bảo chồng là Vàng A S đeo để đi về nhà, trên đường về thì bị phát hiện bắt giữ. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở kết luận: Các bị cáo Vàng A S, Lầu Thị Th đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng với khối lượng là 188,1 gam thuốc phiện.

Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây những tác hại lớn

về nhiều mặt cho xã hội, gây mất trật tự trị an, cản trở tới việc thực hiện các chính sách kinh tế, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Vì vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Lầu Thị Th là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức và hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đối với bị cáo Vàng A S: S là người có nhân thân xấu, ngày 22/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Mường Nhé, tỉnh Điện Biên xử phạt 16 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Tháng 01/2019 chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống, lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tu chí làm ăn thì bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội nên phải đứng trước phiên tòa hôm nay; Bị cáo phạm tội mới khi chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét về vai trò của từng bị cáo thì thấy: Các bị cáo mặc dù có sự thống nhất cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có sự câu kết chặt chẽ nên đây chỉ là hình thức đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với tư cách là người thực hành. Trong vụ án này Lầu Thị Th là người có vai trò chính thông qua việc trực tiếp đi mua ma túy. Đối với Vàng A S, tuy không trực tiếp đi mua ma túy nhưng cũng tích cực tham gia cùng Lầu Thị Th thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Về hình phạt đối với các bị cáo:

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A S từ 24 đến 30 tháng tù, Lầu Thị Th từ 18 đến 24 tháng tù; Luật sư bào chữa cho các bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Vàng A S từ 24 đến 28 tháng tù, Lầu Thị Th từ 15 đến 20 tháng tù. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, trong vụ án này Lầu Thị Th là người giữ vai trò chính còn Vàng A S là người có nhân thân xấu, có tình tiết tăng nặng trách

nhiệm hình sự, do đó không chấp nhận mức đề nghị xử phạt của người bào chữa, cần xử phạt các bị cáo với mức hình phạt cao hơn để đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình của các bị cáo còn nhiều khó khăn, không có tài sản gì có giá trị. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 điều 249 BLHS đối với các bị cáo.

[5] Đối với đối tượng đã bán ma túy cho các bị cáo, quá trình điều tra không xác định được người này là ai? Ở đâu, do đó không có cơ sở để xử lý.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 177,59 gam thuốc phiện còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc ba lô màu đỏ đen thu giữ của Lầu Thị Th, xét thấy đây là chiếc ba lô mà Thái dùng để cất giấu thuốc phiện, là công cụ phạm tội đã hết giá trị sử dụng nên căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Xét thấy các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số, thường trú ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, do đó căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, cần miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[8] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường Nhé, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Nhé, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Vàng A S, Lầu Thị Th phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS:

- Xử phạt bị cáo Vàng A S 30 (ba mươi) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 07/6/2020.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249, Điều 17, Điều 58, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS:

- Xử phạt bị cáo Lầu Thị Th 22 (hai mươi hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 07/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu, tiêu hủy 177,59 gam thuốc phiện và 01 chiếc ba lô màu đỏ đen có chữ Sport Brand Yhad là vật chứng vụ Vàng A S, Lầu Thị Th.

Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 31/8/2020 giữa Công an huyện Mường Nhé và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Nhé.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Vàng A S, Lầu Thị Th.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt các bị cáo, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án;

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA (TA tỉnh);
- VKSND huyện Mường Nhé;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Cơ quanĐT Công an huyện Mường Nhé;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mường Nhé;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- THADS huyện Mường Nhé;
- Phòng Hành chính Sở Tư pháp;
- Lưu HS, HSTHA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Phong